TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **112**/2021/HS-PT
Ngày: 28 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**
Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**
Bà **Lê Thị Anh Đào**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Xuân Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **64**/2021/HS-PT ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng V. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **03**/2021/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị Hồng V**, sinh năm 1997 tại thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn Kim Đới, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu; bị cáo có 02 con (*lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017*); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ 09 (Chín) ngày (từ ngày 21/7/2020 đến ngày 30/7/2020).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Đoàn Đình Đ không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 09 giờ 30 ngày 21 tháng 7 năm 2020, tổ công tác Công an huyện D kiểm tra tại phòng 204 quán Karaoke Quang Vinh (*thuộc khối phố Mỹ Hòa, thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam*) phát hiện 07 (Bảy) đối tượng gồm: Đoàn Đình Đ (*sinh năm 1997, trú tại: thôn Mông Nghệ, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam*), Nguyễn Thị Hồng V, Bùi Minh Gia T (*sinh năm: 2000, trú tại: xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang*), Nguyễn Thị Hoàng L (*sinh năm: 2000, trú tại: Số 15, Dương Đức Hiền, Hòa Ninh, Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng*), Tống Thị Quỳnh

N (*sinh năm; 2000, trú tại; xã Trường Thành, huyện Thới Lao, TP Cần Thơ*), Phạm Kim T (*sinh năm: 1986, trú tại: khu phố 2, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam*) và Nguyễn Duy K (*sinh năm: 2004, trú tại: thôn Hương Quế Nam, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam*) đang sử dụng trái phép chất ma túy.

Qua kiểm tra thu giữ trong túi xách của Nguyễn Thị Hồng V 01 (Một) gói ni lông trong suốt có viền màu đỏ chứa 02 (Hai) viên dạng nén màu xanh và 02 (Hai) cục chất rắn màu xanh nghi là ma túy tổng hợp. Tiếp tục kiểm tra phát hiện thu giữ trên ghế salon phía bên trái cửa phòng có 01 (Một) dĩa sứ màu trắng, 01 (Một) thẻ nhựa sim 4G Mobifone, 01 (Một) ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ tại dưới góc kệ bàn phía bên trái hướng từ cửa nhìn vào có 01 (Một) viên dạng nén màu xanh và 01 (Một) cục chất rắn màu xanh nằm cạnh nhau nghi là ma túy tổng hợp. Tại dưới nền phòng 204 phía bên trái hướng từ cửa nhìn vào phát hiện thu giữ 02 (Hai) cục chất rắn màu xanh nghi là ma túy tổng hợp.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Hồng V và Đoàn Đình Đ cùng khai nhận: Đ là nhân viên phục vụ tại quán karaoke Quang Vinh, trong khi Đ dọn dẹp phòng thì phát hiện gói ma túy nên lấy cất giữ để dành sử dụng. Vào khoảng 04h sáng ngày 21/7/2020 Đ rủ V đến quán karaoke Quang Vinh thuộc khối phố Mỹ Hòa, thị trấn N, huyện D để sử dụng ma túy. Tại đây, Đ lấy từ trong người của Đ 01 (Một) gói ma túy dạng kẹo nói V "em cất giùm anh cái này" tức là cất giúp ma túy thì V đồng ý rồi mở túi xách màu đen của mình ra, Đ cầm gói ma túy kẹo bỏ vào trong túi xách của V. Lúc này V biết đó ma túy dạng kẹo nhưng không rõ số lượng là bao nhiêu. Sau đó, Đ và V lên phòng nghỉ ở tầng 5 quán karaoke Quang Vinh để ngủ đến khoảng 6 giờ 30 cùng ngày thì xuống lại. Trong lúc này Phạm Kim T dọn dẹp phòng 204 phát hiện trong phòng có dĩa sứ đựng ma túy còn lại và ống hút nên T rủ Đ, V, Nguyễn Thị Hoàng L, Tống Thị Quỳnh N, Bùi Minh Gia T và Nguyễn Duy K sử dụng, cả nhóm đang sử dụng thì bị lực lượng Công an vào bắt quả tang. Thu giữ trong túi xách màu đen của V 02 (Hai) viên dạng nén màu xanh và 02 (Hai) cục chất rắn màu xanh bỏ trong gói ni lông trong suốt viền đỏ là ma túy dạng kẹo mà V cất giữ giúp cho Đoàn Đình Đ như đã nêu trên. Số ma túy Phạm Kim T phát hiện trong dĩa sứ lúc đầu thì cả nhóm đã sử dụng hết. Số tang vật còn lại Công an thu giữ gồm 01 (Một) viên dạng nén màu xanh và 01 (Một) cục chất rắn màu xanh nằm cạnh nhau thu tại dưới góc kệ bàn phía bên trái hướng từ cửa nhìn vào, 02 (Hai) cục chất rắn màu xanh thu tại dưới nền phòng 204 phía bên trái hướng từ cửa nhìn vào thì bị can và các đối tượng khai nhận không biết của ai.

* Tại bản kết luận giám định số: 862/C09C-Đ2 ngày 27/7/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- 02 (Hai) viên nén màu xanh và 02 (Hai) cục chất rắn màu nêu ở mục 1.1 là ma túy; loại MDMA; có tổng khối lượng là: 0,99 gam.

- 01 (Một) viên nén màu xanh và 01 (Một) cục chất rắn màu xanh nêu ở mục 1.2 là ma túy; loại MDMA; có tổng khối lượng là: 0.53 gam.

- 01 (Một) cục chất rắn màu xanh nêu ở mục 1.3 là ma túy, loại MDMA; có khối lượng là: 0.07 gam.

- 01 (Một) cục chất rắn màu xanh nêu ở mục 1.4 là ma túy; loại MDMA và Methamphetamine; có khối lượng là: 0.12 gam.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: **03**/2021/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Hồng V** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Hồng V 01** (Một) năm tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt của bị cáo Đoàn Đình Đ, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 20/01/2021, bị cáo Nguyễn Thị Hồng V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, xét thấy các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ không đầy đủ, toàn diện nên có sai lầm trong việc xác định tội danh đối với bị cáo Đoàn Đình Đ và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với Phạm Kim T. Đề nghị Hội đồng xét xử huỷ bản án hình sự sơ thẩm số: **03**/2021/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Quảng Nam để điều tra lại theo quy định của pháp luật nên kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng V chưa được xem xét.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Hồng V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Hồng V khai nhận: Vào khoảng 04 giờ 00 sáng ngày 27/7/2020, Đoàn Đình Đ rủ V đến quán Karaoke Quang Vinh thuộc thị trấn N để sử dụng ma túy. Tại đây, Đ lấy 01 gói ma túy dạng kẹo đưa cho V cất giữ, V biết đó là ma túy và lấy bỏ vào trong túi xách của mình. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo cùng với Đoàn Đình Đ xuống phòng 204 của quán thì gặp Phạm Kim T; khi vào phòng đã có sẵn ma túy khay và ma túy kẹo, rồi cùng một số người có mặt nghe nhạc, sử dụng ma túy; đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ trong túi xách của bị cáo V 0,99 gam ma túy loại MDMA.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

- Theo lời khai của bị cáo Đoàn Đình Đ, tại bút lục 166 *"... Tôi gặp anh T và anh T rủ tôi chơi ma túy như trước đó đã hẹn. Sau đó, tôi dẫn anh T lên phòng 204 mở cửa và mở nhạc, rồi quay xuống dẫn bạn gái là V lên. Lúc tôi và V vào phòng thì thấy anh T đã để sẵn số ma túy khay và kẹo ở trên bàn*". Tại BL 167 *"... Lúc 06 giờ*

30 tôi gặp anh T trước quán Karaoke Quang Vinh; anh T có rủ tôi vào chơi ma túy cùng. Anh T có nói, để anh lo tiền, phòng tôi lo ... 07 giờ 30 anh T dẫn theo 02 đứa nhân viên là T, N; sau đó cùng chơi ma túy đến khi Công an bắt". Tại các bút lục 168, 169, 174, 177 "*... Anh T nói với tôi rằng, em Đ chơi đồ không, anh có sẵn để trên nớ rồi, chỉ cần chơi thôi; tôi nói lại sao cũng được, tiền phòng để em lo ...tức là phòng để bay và sử dụng ma túy*".

- Theo lời khai của người liên quan Nguyễn Thị Hoàng L, tại bút lục 127, 128 "*... T rủ tôi đến phòng 204 để chơi ma túy; tại đây, T có đưa cho tôi nữa viên ma túy kẹo dạng tròn*".

- Theo lời khai của người liên quan Tống Thị Quỳnh N, tại các bút lục 116, 117, 119, 120 "*... Vào phòng thấy Đ, V; trên bàn có một đĩa ma túy khay; anh T đưa cho tôi nữa viên ma túy để sử dụng*" và "*... anh T rủ N, T sang Karaoke để sử dụng ma túy*".

- Theo lời khai của người liên quan Bùi Minh Gia T, tại bút lục 107 "*T rủ tôi và N lên phòng chơi với anh ... vào phòng thấy Đ, V ở đó rồi; trên bàn có đĩa sứ trắng, bên trong có chứa ma túy khay đã được làm sẵn, một thẻ car nhựa, hai viên kẹo ma túy màu xanh... T có đưa cho tôi nữa viên ma túy để sử dụng*".

- Theo lời khai của người liên quan Nguyễn Duy K, tại các bút lục 93, 94, 95, 97 "*Đ lấy ma túy đưa cho K nữa viên; thấy trên bàn đã có một đĩa ma túy khay được kẽ đường sẵn, K sử dụng hai đường rồi nằm nghe nhạc; trên bàn có sẵn ma túy khay, ma túy kẹo. Đ rủ, Đ lấy ma túy dưới kẻ bàn đưa cho K*".

- Theo lời khai của người liên quan Phạm Kim T, tại bút lục 135 "*... kiểm tra phòng, thấy phòng 204 còn đĩa khay; gặp và rủ Đ, V lên phòng 204 chơi; đi ăn sáng gặp và rủ Tuệ, Như cùng lên phòng 204 chơi*".

Từ các tài liệu, lời khai nêu trên, có cơ sở xác định: Phạm Kim T là người cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và rủ Đoàn Đình Đ, Nguyễn Thị Hoàng L, Bùi Minh Gia T, Tống Thị Quỳnh N đến phòng 204 Karaoke Quang Vinh để sử dụng ma túy. Đoàn Đình Đ là người tiếp nhận ý chí của Phạm Kim T, chịu lo tiền phòng (địa điểm) sau đó rủ Nguyễn Thị Hồng V, Nguyễn Duy K cùng lên phòng 204 để sử dụng ma túy. Đối chiếu với điểm a Tiểu mục 6.1 Mục 6 của Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 thì Phạm Kim T, Đoàn Đình Đ đã có hành vi *"... cung cấp chất ma túy, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và rủ người sử dụng trái phép chất ma túy*" nên hội đủ các yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Đoàn Đình Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là chưa đúng tội danh, chưa đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và bỏ lọt tội phạm đối với Phạm Kim T như nhận định nêu trên và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở chấp nhận.

[4] Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thị Hồng V bị bắt tạm giữ 09 ngày (*từ ngày 21/7/2020 đến ngày 30/7/2020*) nhưng khi quyết định hình phạt, không trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ là thiếu sót. Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Từ những phân tích trên, xét thấy các cơ quan tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm điều tra không đầy đủ, đánh giá chứng cứ không toàn diện, dẫn đến sai lầm nghiêm

trọng trong việc xác định tội danh và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với người khác. Do đó, Hội đồng xét xử Tòa án cấp phúc thẩm có cơ sở xử huỷ Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện D để điều tra lại theo thủ tục chung nên nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng V chưa được xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345; điểm c khoản 1 Điều 355 và khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Xử huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số: **03**/2021/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Quảng Nam để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Quảng Nam để điều tra lại theo thẩm quyền.

3. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28/4/2021).

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thế Cẩm

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thế Cẩm